

UBND QUẬN TÂN BÌNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~42~~ 428/GDDT

Tân bình, ngày 16 tháng 9 năm 2019

V/v thu, sử dụng học phí và thu khác
của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập
năm học 2019-2020

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS.

Căn cứ các văn bản pháp lý:

Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016- 2017 đến năm học 2020-2021;

Nghị quyết số 25/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về điều chỉnh mức thu học phí cho học sinh bậc nhà trẻ, trung học cơ sở và bổ túc trung học cơ sở tại các trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 1427/UBND-VX ngày 17/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Quyết định số 2545/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016-2020 ;

Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 13/9/2016 của UBND thành phố về thực hiện Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ qui định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016- 2017 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 3486/UBND-VX ngày 04/8/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 3235/UBND-VX ngày 06/8/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về cơ chế thu, sử dụng học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2019-2020 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 2850/GDĐT-KHTC ngày 21/8/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2018- 2019 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Hướng dẫn liên tịch số 3841/HDLT/SLĐTBOXH-SGDĐT-STC ngày 09/11/2014 của Liên Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính về thực hiện miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021;

Hướng dẫn Liên Sở Giáo dục và Đào tạo - Sở Tài chính số 3204/HDLS-GDĐT-TC ngày 21/9/2016 hướng dẫn về thu, sử dụng học phí và thu khác của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập từ năm học 2016 - 2017;

Công văn số 2796/GDĐT-KHTC ngày 14/8/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2019-2020 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 2901/GDĐT-KHTC ngày 20/8/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn khung mức thu đối với các khoản thu thỏa thuận cho các đơn vị trực thuộc Sở năm học 2019-2020;

Căn cứ Thông báo số 143/TB-VP-VX ngày 12/9/2019 của Văn phòng HĐND và UBND về nội dung kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận tại cuộc họp ngày 09/9/2019;

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện các khoản thu, sử dụng học phí và thu khác của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2019-2020 như sau:

I. THU, SỬ DỤNG HỌC PHÍ VÀ THU KHÁC (tiếp tục thực hiện mức học phí theo Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 13/9/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016- 2017 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và Nghị quyết số 25/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về điều chỉnh mức thu học phí cho học sinh bậc nhà trẻ, trung học cơ sở và bổ túc trung học cơ sở tại các trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh):

1. Nội dung thu, mức thu:

1.1. Thu học phí: Thời gian thực hiện kể từ tháng 9/2019, áp dụng trong 9 tháng năm học 2019-2020.

- Học phí các trường mầm non và phổ thông:

Đơn vị tính : đồng/học sinh/tháng

BẠC HỌC	HỌC PHÍ (/học sinh/tháng)
1. Nhà trẻ	200.000
2. Mẫu giáo	160.000
3. Tiểu học	Không thu
4. Trung học cơ sở	60.000

• Ghi chú :

- Đối với các đơn vị tham gia Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam” năm học 2019-2020 của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh gồm các trường sau:

+ Trường tiểu học: Đồng Đa, Nguyễn Thanh Tuyền, Nguyễn Văn Trỗi, Lê Văn Sỹ, Trần Quốc Tuấn.

+ Trường Trung học cơ sở: Nguyễn Gia Thiều, Trường Chinh, Ngô Sỹ Liên, Hoàng Hoa Thám.

Thực hiện theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Công văn số 2463/UBND-VX ngày 26/4/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về chấp thuận chủ trương triển khai thực hiện chương trình tích hợp cho học sinh từ năm học 2017-2018 theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về việc thực hiện trích nguồn thực hiện cải cách tiền lương như sau:

+ Đối với học phí: Trích tối thiểu 40% trên tổng số thu học phí để tạo nguồn cải cách tiền lương.

1.2. Thu khác:

Ngay từ đầu năm học, các cơ sở giáo dục công lập phải thoả thuận thống nhất chủ trương với từng cha mẹ học sinh bằng văn bản để có cơ sở lựa chọn và quyết định các hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục cho phù hợp với tình hình thực tế.

Các cơ sở giáo dục công lập thực hiện các khoản thu nhằm đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi và sử dụng các khoản thu đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu đến từng cha mẹ học sinh trước khi thực hiện thu được quy định cụ thể sau đây:

1.2.1. Thu hộ - chi hộ

Đối với khoản thu hộ - chi hộ là khoản thu khác (ngoài học phí) được các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thống nhất chủ trương với cha mẹ học sinh để lựa

chọn đơn vị cung cấp theo quy định và mua sắm phục vụ trực tiếp cho từng cá nhân học sinh học tập, sinh hoạt như: ấn chỉ hồ sơ học sinh, học phẩm - học cụ, trang bị thiết bị học ngoại ngữ theo Đề án phổ cập và nâng cao năng lực Tiếng Anh, ấn chỉ đề kiểm tra (bao gồm giấy thi và đề thi kiểm tra), tiền ăn và nước uống... Trường sử dụng các khoản thu đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu hộ-chi hộ đến cha mẹ học sinh trước khi thực hiện thu. Sau khi kết thúc năm học, nếu còn tồn đề nghị đơn vị có biện pháp hoàn trả cho cha mẹ học sinh trong thời gian sớm nhất.

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG THU	THỜI GIA THU	MÀM NON	TIỂU HỌC	THCS
1	Học phẩm, học cụ. ĐDDH - Nhà trẻ - Mẫu giáo	Năm	Từ 80.000 đến 150.000 Từ 120.000 đến 200.000		
2	Bộ tài liệu đổi mới trong trường MN theo chỉ đạo tại CV số 776 ngày 14/3/2019 của Sở GD&ĐT	Bộ/năm	- Bộ sách 24-36 tháng: 65.000 - Bộ sách 3-4 tuổi: 187.000 - Bộ sách 4-5 tuổi: 209.000 - Bộ sách 5-6 tuổi: 253.000		
3	Tiền giấy làm bài và đề kiểm tra - Lớp 1 , 2 , 3 - Lớp 4 , 5 - THCS	Năm	/	Từ 8.000 đến 10.000 Từ 10.000 đến 12.000	Từ 10.000 đến 15.000

4	Phù hiệu, mã số, sổ liên lạc, ấn phẩm	Năm	/	- Từ 20.000 - 25.000	- Từ 20.000 - 25.000
5	Tiền ăn sáng MN (không tính công phục vụ)	Ngày	Từ 15.000 đến 18.000	/	/
6	Tiền ăn trưa - ăn xế	Ngày	Từ 25.000 đến 32.000	Từ 25.000 đến 32.000	Từ 25.000 đến 32.000
7	Trang thiết bị học ngoại ngữ theo Đề án phổ cập và nâng cao năng lực Tiếng Anh và Đề án phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi (chỉ áp dụng cho Mầm non 1,3)	Tháng	15.000	/	/
8	Nước uống	Tháng	Từ 10.000 đến 15.000	1 buổi: từ 7.000 đến 10.000 2 buổi: từ 10.000 đến 20.000	1 buổi: Từ 7.000 đến 10.000 2 buổi: Từ 10.000 đến 15.000

1.2.2. Thu theo thỏa thuận

- Đối với các khoản thu theo thỏa thuận: đây là khoản thu sự nghiệp. Để đảm bảo việc thu chặt chẽ, đề nghị các cơ sở giáo dục công lập được chủ động tính toán và công khai các khoản thu đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi và sử dụng đúng mục đích thu.

- Đối với tiền công cho trả cho nhân viên nuôi dưỡng hợp đồng theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 và Tiền công phục vụ ăn sáng các bậc học tiếp tục thực hiện theo Hướng dẫn số 3204/HDLD/GDĐT-TC ngày 21/9/2016 và Công văn số 2850/GDĐT-KHTC ngày 21/8/2018.

- Tiền tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày (chỉ áp dụng đối với các đơn vị trường học thực hiện chế độ dạy học 2 buổi/ ngày).

- Các hoạt động giáo dục khác nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, nâng

cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh; tăng cường giáo dục kiến thức, giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh để tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục khác.

Riêng các lớp phụ đạo học sinh yếu kém và bồi dưỡng học sinh giỏi **không** được phép thu tiền.

Dưới đây là các mức thu tối đa, tùy tình hình thực tế các đơn vị tổ chức cho phù hợp với đặc thù của đơn vị mình (không cao bằng mức thu). Do đây là các khoản thu để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của ngành giáo dục nên trước khi thực hiện, các cơ sở giáo dục công lập phải xây dựng kế hoạch thu, chi (cụ thể mức thu, chi, nội dung, đối tác thực hiện phải được các cơ quan có chức năng thẩm định về chuyên môn nhằm đảm bảo chất lượng và mức thu phù hợp,...) thông qua phòng Giáo dục và Đào tạo thẩm định và phê duyệt, thực hiện thỏa thuận thống nhất với từng phụ huynh.

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG THU	Thời gian	MẦM NON	TIỂU HỌC	THCS
1	Tiền công chi trả cho nhân viên nuôi dưỡng học đồng theo NQ 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/07/2017	Tháng	Từ 50.000 đến 70.000	..	
2	Tiền tổ chức phục vụ ăn sáng	Ngày	Từ 3.000 đến 6.000		
3	Tiền tổ chức dạy học 2 buổi/ngày	Tháng	/	Từ 60.000 đến 80.000	Từ 60.000 đến 80.000
4	Tiền tổ chức các lớp Tin học nâng cao (THCS chỉ thu khối 7, 8, 9) - Tin học tự chọn (TH)	Tháng	/	40.000	Từ 20.000 đến 40.000

5	Tiền tổ chức các lớp học ngoại ngữ tự chọn (4 tiết/tuần) được Phòng GD&ĐT duyệt	Tháng	/	Từ 60.000 đến 80.000	
6	Năng khiếu, môn tự chọn của bậc Mầm non	HS/tháng/ môn	Từ 50.000 đến 80.000		
	Môn Tiếng Anh (theo Đề án 448-Trẻ MN 5 tuổi làm quen Tiếng Anh)	HS/tháng/ môn	Từ 80.000 đến 100.000		
7	Tiền phục vụ và quản lý bán trú				
	Trường Mầm non:				
	1 -Trường Mầm non không xây dựng chuẩn quốc gia:	Tháng	Từ 80.000 đến 150.000		
	2-Nhóm trẻ từ 6-18 tháng tuổi.	Tháng	Từ 200.000 đến 300.000		
	3- Trường Mầm non xây dựng đạt chuẩn quốc gia (do quy định sĩ số học sinh ít)	Tháng	Từ 150.000 đến 250.000		
	Trường Tiểu học:				
	1 - Trường Tiểu học không xây dựng đạt chuẩn quốc gia.			Từ 80.000-150.000	
	2- Trường Tiểu học xây dựng đạt chuẩn quốc gia (do quy định sĩ số học sinh ít)			Từ 150.000 - 200.000	
	Trường THCS	Tháng			60.000 - 120.000

8	Vệ sinh bán trú, phòng chống dịch bệnh trong trường	Tháng	Từ 10.000 đến 25.000	Từ 10.000 đến 20.000	Từ 10.000 đến 20.000
9	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	Năm	200.000	200.000	200.000
10	+Tiền tổ chức học với giáo viên bản ngữ 2 tiết/tuần được Phòng GD&ĐT duyệt	Tháng	Từ 140.000 -250.000	100.000 đến 200.000	100.000 đến 300.000
	+Tiền tổ chức các lớp tăng cường ngoại ngữ (Anh, Pháp, Hoa) được Phòng GD&ĐT duyệt			80.000-100.000	80.000-120.000
11	Tiền tổ chức học các phần mềm ngoại ngữ hỗ trợ (tháng) (Thực hiện Đề án 1400 của Bộ GD-ĐT và CV 2618/GD-ĐT-TH)				
	1.1-learn				
	+ GV-VN	Tháng	Từ 130.000 – 240.000	Từ 100.000 – 170.000	Từ 90.000-200.000
	+ GV bản ngữ	Tháng	Từ 360.000-500.000	Từ 150.000-320.000	Từ 200.000-220.000
	2.Phonics-Learning Box UK			Từ 95.000 đến 350.000	
	3.Ismart				
	+ GV-VN	Tháng		Từ 400.000 đến 600.000	Từ 500.000 đến 800.000
	+ GV bản ngữ	Tháng		Từ 550.000 đến 700.000	
	4.Poly	Tháng	Từ 320.000 đến 480.000		

12	Chương trình Toán - Khoa thực nghiệm TH	Tháng		Từ 350.000 đến 500.000	
13	Tiền tổ chức dạy các chương trình kỹ năng sống tăng cường giáo dục kiến thức, giá trị sống đã được Sở GD&ĐT thẩm định, theo cv 2125/GDĐT-CTTT ngày 22/6/2018 của Sở GD&ĐT TPHCM về tiếp tục nâng cao giáo dục kỹ năng sống trong trường học (4 tiết/tháng). Hiệu trưởng xây dựng KH và được Phòng GD-ĐT thẩm định và phê duyệt.	Tháng	Theo mức thu của công ty dạy kỹ năng sống từ 60.0000 đến 80.000	Theo mức thu của công ty dạy kỹ năng sống từ 40.0000 đến 80.000	Theo mức thu của công ty dạy kỹ năng sống từ 40.000 đến 80.000
14	Tổ chức chương trình ngoại khóa (robotcon, stem, võ thuật, bóng bàn, cờ vua, cờ tướng, văn nghệ, phổ cập bơi lội..) Hiệu trưởng xây dựng KH và được Phòng GD-ĐT thẩm định và phê duyệt	Tháng		40.000 đến 80.000	40.000 đến 80.000

1.2.3. Thu tài trợ

Đối với những khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện của các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân để tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, hỗ trợ hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục, các cơ sở giáo dục tổ chức tiếp nhận và quản lý, sử dụng theo qui định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Chỉ thị số 14/2013/CT-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2013 về quản lý các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Công văn số 1427/UBND-VX ngày 17/4/2019 về hướng dẫn thực hiện Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. VỀ CHẾ ĐỘ MIỄN, GIẢM VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

Tiếp tục thực hiện theo Hướng dẫn liên tịch số 3841/HDLT/SLĐTBXH- SGDĐT-STC ngày 09 tháng 11 năm 2014 của Liên Sở Lao động và Thương binh Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính về việc thực hiện miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021. Đồng thời sẽ cập nhật điều chỉnh khi có thay đổi về đối tượng và các chế độ thuộc các diện nêu trên.

Các đơn vị thực hiện rà soát, lập dự toán kinh phí miễn, giảm và hỗ trợ chi phí học tập ngay từ đầu năm tài chính theo đúng hướng dẫn của liên Sở tại công văn số 3841/HDLS-SGDĐT-SLĐTBXH-STC để được bố trí kinh phí.

Hướng dẫn Liên phòng số 820/HDLP-TCKH-GD&ĐT-LĐTBXH ngày 14/8/2019 của Liên phòng Tài chính-Kế hoạch-Phòng Giáo dục và Đào tạo-Phòng Lao động Thương binh và Xã hội về việc thực hiện miễn, giảm học phí học 2 buổi/ngày và và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên đến năm học 2020-2021.

III. MỘT SỐ LƯU Ý ĐIỀU CHỈNH CÔNG TÁC HẠCH TOÁN KẾ TOÁN CỦA CÁC KHOẢN THU:

Căn cứ Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ Hành chính sự nghiệp (thay thế quyết định số 19/2016/QĐ-BTC và thông tư số 185/2010/TT-BTC) được áp dụng vào ngày 01/01/2018 của Bộ Tài chính và hướng dẫn tại Công văn 7973/BTC-QLKT ngày 03/7/2018 của Bộ Tài chính về hạch toán thu học phí tại các cơ sở GDĐT công lập cụ thể như sau:

- Đối với các khoản thu khác bao gồm thu học phí và các khoản thu thoả thuận hiện nay không nằm trong danh mục phí, lệ phí theo Luật phí, lệ phí vì vậy đơn vị hạch toán là doanh thu SXKD, dịch vụ của đơn vị được hạch toán như sau:

+ Thu hộ - chi hộ:

Nợ TK 111 / 112- Tiền mặt / tiền gửi ngân hàng, kho bạc.

Có TK 3381 - Phải trả khác (chi tiết từng nội dung)

+ Thu sự nghiệp (thu học phí, các khoản thu theo thoả thuận):

Nợ TK 111/112- Tiền mặt / tiền gửi ngân hàng, kho bạc,

Có TK 531 - Doanh thu hoạt động SXKD, dịch vụ (chi tiết từng nội dung).

- Về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với NSNN thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 7686/BTC-CST ngày 12/06/2017 của Bộ Tài chính về chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo; Công văn số 7973/BTC-QLKT ngày 03/7/2018 của Bộ Tài chính về việc hạch toán thu học phí tại các cơ sở giáo dục đào tạo công lập.

IV. VỀ CÔNG KHAI CÁC KHOẢN THU

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thực hiện công khai mức thu học phí và các khoản thu khác, phương thức và thời gian thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán, ngân sách nhà nước hỗ trợ, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 và Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 1427/UBND -VX ngày 17/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Tất cả các khoản thu các đơn vị phải thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến từng cha, mẹ học sinh (nêu rõ nội dung các khoản thu theo quy định, thu thỏa thuận và khoản thu hộ - chi hộ); khi thu phải cấp hoá đơn thu tiền cho từng học sinh thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường, tuyệt đối không được giao cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

a- Đối với các khoản thu hộ- chi hộ, thu thỏa thuận các trường chịu trách nhiệm xây dựng mức thu phù hợp với từng trường, tổ chức lấy ý kiến thống nhất của từng cha mẹ học sinh bằng văn bản để thực hiện.

b- Đối với các cơ sở giáo dục:

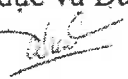
- Tổ chức niêm yết công khai và phổ biến các văn bản chỉ đạo đến toàn thể cán bộ, giáo viên, phụ huynh học sinh các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý.

- Đối với thu và sử dụng học phí được tổ chức thực hiện theo quy định tại Điều 13 Chương IV của Nghị định 86/2015/ND-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ.

- Đối với kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh: thực hiện theo quy định tại điều 10 Thông tư 55/2011/TT-BTC-BGDĐT ngày 20/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Việc tiếp nhận các nguồn viện trợ, tài trợ, quà biếu tặng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Công văn số 1427/UBND-VX ngày 17/4/2018 về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục.

- Đề nghị các đơn vị thực hiện giãn thời gian thu, không tổ chức thu gộp nhiều khoản thu trong cùng một thời điểm.

Trên đây là hướng dẫn thu, sử dụng học phí và thu khác cho năm học 2019-2020, Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các trường nghiên cứu và thực hiện đúng hướng dẫn. 

Nơi nhận:

- TT.UBND/Q
- BLĐ PGD&ĐT
- Phòng TC-KH
- Lưu: VT, LĐ, TV.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Khắc Huy